

CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NÔNG  
SẢN THỰC PHẨM YÊN BÁI  
Mã CK: CAP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 429/CBTT  
V/v công bố thông tin

Yên Bái, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NÔNG SẢN THỰC PHẨM YÊN BÁI
2. Mã chứng khoán: CAP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 279, đường Nguyễn Phúc, phường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
4. Điện thoại: 02163.862.278 - Fax: 02163.862.804
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thanh Sơn
6. Điện thoại: 0944278586
7. Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  Bất thường  Theo yêu cầu  Định kỳ
8. Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên năm 2022.
9. Địa chỉ Website đăng tải công văn tại [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

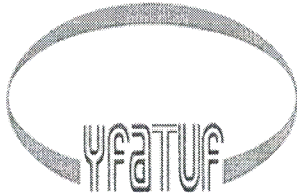
Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT  
CỔ PHẦN  
LÂM NÔNG SẢN  
THỰC PHẨM  
YÊN BÁI  
TP. YÊN BÁI - T. YÊN BÁI  
MSDN: 5200176441 - CCP

Nguyễn Thanh Sơn



**CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NÔNG SẢN THỰC PHẨM YÊN BÁI**

Địa chỉ: Phường Nguyễn Phúc – Thành phố Yên Bái – Yên Bái

Điện thoại: 0216.3862278 / Fax: 0216.3862804

Email: [yfatuf@gmail.com](mailto:yfatuf@gmail.com) – Website: [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**\*CAP- CAP – CAP – CAP – CAP – CAP \***

## **I. Thông tin chung**

### **1. Khái quát**

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NÔNG SẢN THỰC PHẨM YÊN BÁI

Tên giao dịch : YENBAI JOINT – STOCKS FOREST  
quốc tế AGRICULTURAL PRODUCTS AND  
FOODSTUFF COMPANY

Tên viết tắt : YFATUF

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5200116441 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Yên Bái cấp lần đầu ngày 01 tháng 10 năm 2004, thay đổi lần 12 ngày 07 tháng 07 năm 2022

Vốn điều lệ : 78.539.680.000 VND

Địa chỉ trụ sở : Số nhà 279 - đường Nguyễn Phúc - phường Nguyễn chính Phúc - thành phố Yên Bái - tỉnh Yên Bái

Điện thoại : 0216.3862.278

Fax : 0216.3862.804

Website : [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

Email : [yfatuf@gmail.com](mailto:yfatuf@gmail.com)

Mã chứng khoán : CAP

### **2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty**

- Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái tiền thân là Nhà máy giấy Yên Bái được thành lập từ năm 1972. Công ty đã trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm chuyển đổi từ nền kinh tế bao cấp sang kinh tế thị trường. Đến năm 1994 được thành lập lại và đổi tên là



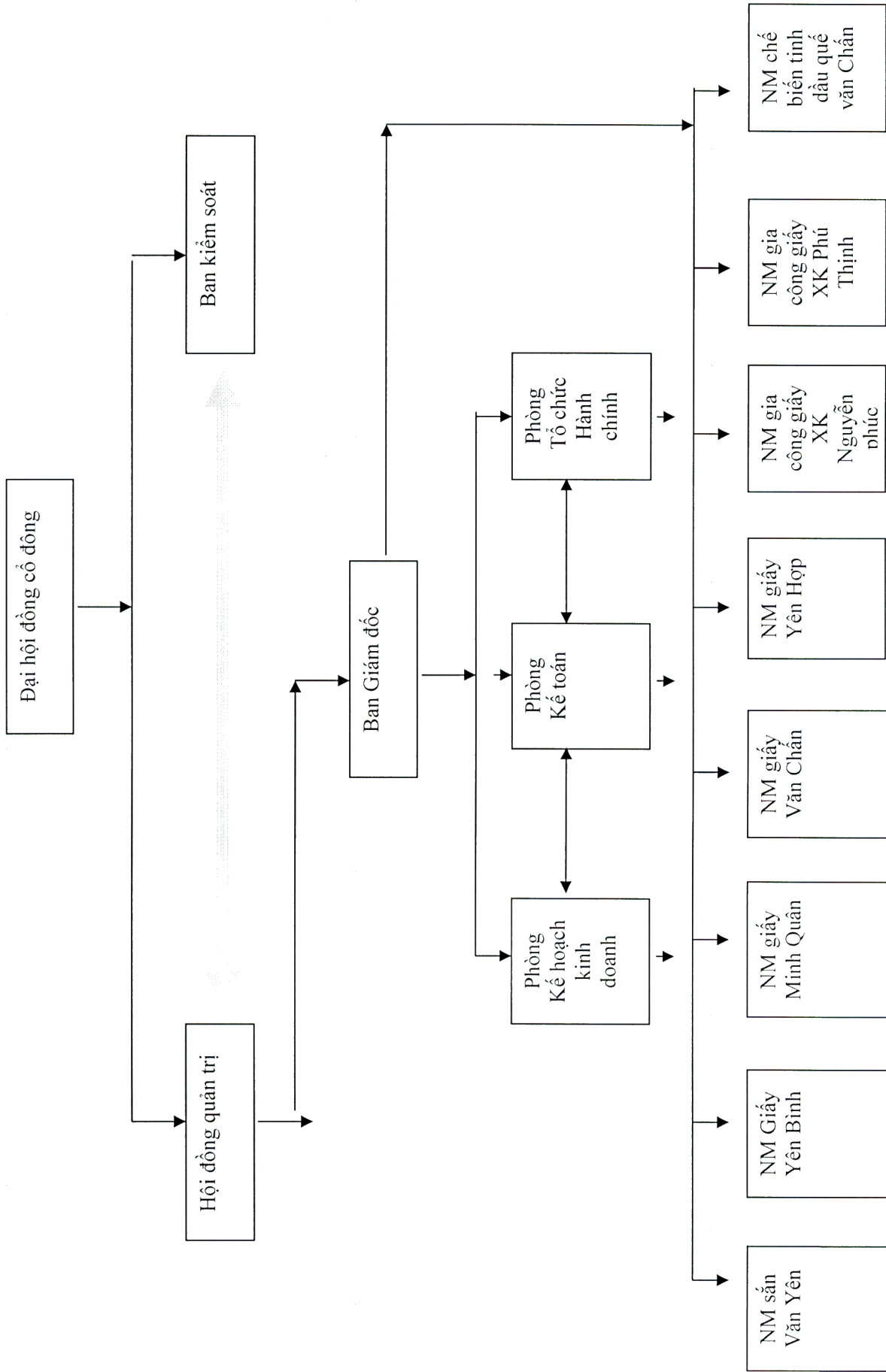
Công ty chế biến lâm nông sản thực phẩm Yên Bái theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Thực hiện theo Quyết định số 276/QĐ UB ngày 27 tháng 8 năm 2004 của UBND tỉnh Yên Bái, về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty chế biến lâm nông sản thực phẩm Yên Bái thành Công ty cổ phần Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái.
- Công ty Cổ phần chính thức hoạt động từ 01.10.2004 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Yên Bái cấp.
- Vốn điều lệ ban đầu 5 tỷ đồng, do cổ đông người lao động trong doanh nghiệp nắm giữ 100%.
- Ngày 09.01.2008 chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại sàn Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Tăng vốn điều lệ:
  - Năm 2006 tăng vốn điều lệ lần thứ nhất từ 5 tỷ lên 6 tỷ đồng.
  - Năm 2007 tăng vốn điều lệ lần thứ hai từ 6 tỷ lên 11 tỷ đồng.
  - Năm 2011 tăng vốn điều lệ lần thứ ba từ 11 tỷ lên 17 tỷ đồng.
  - Năm 2013 tăng vốn điều lệ lần thứ tư từ 17 tỷ lên 34 tỷ đồng.
  - Năm 2016 tăng vốn điều lệ lần thứ năm từ 34 tỷ lên 47 tỷ đồng.
  - Năm 2019 tăng vốn điều lệ lần thứ sáu từ 47 tỷ lên 52 tỷ đồng
  - Năm 2022 tăng vốn điều lệ lần thứ bảy từ 52 tỷ lên 78,5 tỷ đồng

### 3. Ngành nghề và sản phẩm

- Ngành nghề đăng ký kinh doanh:
  - Chế biến, gia công, kinh doanh lâm sản.
  - Chế biến, gia công, kinh doanh nông sản thực phẩm.
  - Kinh doanh xuất nhập khẩu phụ tùng, vật tư, thiết bị, hàng hóa tổng hợp.
  - Kinh doanh dịch vụ du lịch, thương mại tổng hợp; dịch vụ khách sạn, nhà hàng, cho thuê văn phòng.
- Sản phẩm chủ yếu hiện nay tại Công ty:
  - Giấy đé
  - Giấy vàng mã
  - Tinh bột sắn
  - Bã sắn khô

### 4. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý





## 5. Định hướng phát triển doanh nghiệp

+ Giai đoạn 2019- 2024:

- Tập trung ổn định sản xuất kinh doanh các sản phẩm truyền thống. Thực hiện mọi biện pháp tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo lợi thế và tiềm lực tài chính cho thực hiện chiến lược phát triển Công ty giai đoạn tiếp theo.
- Nghiên cứu, đầu tư phát triển sản phẩm mới: Mở rộng quy mô sản xuất, phát triển các sản phẩm quý vò, các sản phẩm sau tinh bột sắn.
- Doanh thu đến năm 2024 đạt >500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt > 40 tỷ, cổ tức đạt từ 30%/ năm trở lên.

+ Mục tiêu phát triển bền vững :

- Chăm lo đời sống từ vật chất tới tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp.
- Chú trọng đầu tư cải thiện ngày càng tốt hơn công tác môi trường trong sản xuất.
- Về nhân sự: Xây dựng phương án quy hoạch và đào tạo cán bộ chủ chốt giai đoạn giai đoạn 2020- 2025 và các năm tiếp theo.
- Đầu tư vùng nguyên liệu ổn định bền vững thông qua nhiều hình thức.

## II. Hoạt động trong niên độ

### 1. Sản xuất kinh doanh

- Kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021-2022	Thực hiện 2021-2022	So sánh
Doanh thu ( trđ )	520.000	657.000	126 %
Lợi nhuận sau thuế (tr đ)	≥ 37.000	106.000	286 %

- So sánh với năm trước:

Chỉ tiêu	2019-2020		2020-2021		2021-2022	
	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề
Doanh thu ( tr.đồng )	375.710	103%	519.700	138%	657.000	126%
Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng )	30.116	140%	57.251	190%	106.050	185%
Lãi cơ bản trên CP (đ/CP)	5.292	140%	10.059	190%	13.496	134%

11.1 B. H. G. P. X. A.

- Từ niên độ 2019-2020 thực hiện kỳ kế toán Công ty bắt đầu từ 01/10 năm trước và kết thúc vào 30/9 năm sau, các chỉ tiêu niên độ sau đều tăng vượt so với niên độ trước.

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

+ Từ 01/10/2021 đến 30/09/2022:

- Ông Trương Ngọc Biên : Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Ông Lê Long Giang : Giám đốc công ty.
- Ông Nguyễn Văn Trữ : Phó giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Huy Thông : Phó giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Thanh Sơn : Kế toán trưởng

- Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động:

+ Số lượng cán bộ công nhân viên thời điểm 30/09/2022: 542 người, trong đó trình độ lao động thể hiện qua các chỉ số sau:

Thạc sĩ	:	09 người
Đại học	:	57 người
Cao đẳng	:	29 người
Trung cấp	:	71 người
Công nhân kỹ thuật và sơ cấp	:	128 người
LĐ phổ thông	:	248 người

+ Chính sách đối với người lao động: Đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như bảo hiểm xã hội, y tế, bảo hiểm thân thể, bảo hiểm thất nghiệp, tổ chức các hoạt động xã hội của tổ chức công đoàn - đoàn thanh niên, đào tạo nâng cao trình chuyên môn - tay nghề, chi nghỉ dưỡng sức... Thu nhập bình quân người lao động đạt **9,2 Tr.đ/người/tháng**.

## 3. Tình hình đầu tư

- Đang tổ chức thực hiện “Thực hiện Phương án mở rộng mặt bằng sản xuất và cải tạo cơ sở hạ tầng tại Nhà máy giấy Văn Chấn, Phương án mở rộng nhà máy sản Văn Yên”, bằng nguồn vốn tự có.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a- Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2019-2020		2020-2021		2021-2022	
	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề
Doanh thu ( tr.đồng )	375.710	103%	517.900	138%	657.000	126%
Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng )	30.116	140%	57.251	190%	106.000	185%
Lãi cơ bản trên CP ( đ/CP )	5.292	140%	10.059	190%	13.496	134%

##### b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022
1	Hệ số khả năng thanh toán					
	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	3,86	3,82	4,60	6,00
	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,88	2,52	3,03	4,86
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,24	2,14	2,58	4,42
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,26	0,26	0,22	0,17
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,35	0,35	0,28	0,20
3	Tỷ suất lợi nhuận					
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	25,03	30,56	44,08	54,52
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	33,79	41,36	56,34	65,41
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,88	8,01	11,05	16,14
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	41,07	57,52	109,34	135,03

4	Vòng quay vốn lưu động	vòng/ năm	7,7	8,40	9,13	6,71
5	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (thời điểm 30/09/2022)	CP	7.853.968			
6	Số lượng cổ phiếu quỹ	CP	Không			

### 5. Cơ cấu cổ đông

Các dữ liệu thống kê về cổ đông - thời điểm gần nhất chốt danh sách:  
28/10/2022

Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%
<b>1. Cổ đông nội bộ</b>	<b>1.863.902</b>	<b>23,73</b>			<b>1.863.902</b>	<b>23,73</b>
<i>HDQT</i>	1.746.432	22,24			1.746.432	22,24
<i>Ban GD</i>	70.657	0,9			70.657	0,9
<i>Ban KS</i>	46.813	0,6			46.813	0,6
<b>2. Cổ đông khác</b>	<b>5.866.872</b>	<b>74,70</b>	<b>123.194</b>	<b>1,57</b>	<b>5.990.066</b>	<b>76,27</b>
<i>Cá nhân</i>	5.861.739	74,63	76.020	0,97	5.937.759	75,60
<i>Tổ chức</i>	5.133	0,007	47.174	0,6	52.307	0,67
<b>Tổng số vốn điều lệ</b>	<b>7.730.774</b>	<b>98,43</b>	<b>123.194</b>	<b>1,57</b>	<b>7.853.968</b>	<b>100,00</b>

### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số lượng
1	Tổng lượng nguyên vật liệu chính dùng để sản xuất		
	Tre, nứa,...xenlulo sợi dài	tấn	45.675
	Sắn củ tươi	tấn	118.799
	Cành lá quế	tấn	0
	Gỗ rừng trồng	m <sup>3</sup>	
2	Tiêu thụ năng lượng		
	Điện	Kw	14.669.000
	Củi ( tận thu cành ngọn, ...)	tấn	26.062
3	Tiêu thụ nước		



	Nguồn cung cấp (tự khai thác và mua)		nước mặt
	Lượng nước sử dụng	m <sup>3</sup>	2.516.027
4	Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường		
	Số lần bị xử phạt	lần	
	Tổng số tiền do bị xử phạt	Tr.đ	
5	Chính sách người lao động		
	Số lượng lao động	người	595
	Mức lương trung bình đối với người lao động	Tr.đ/ng/th	9,2
	<i>Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động</i>		
	Trang bị đồng phục và bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động ở từng vị trí làm việc theo qui định của Nhà nước	Tr.đ	688
	Khám sức khỏe định kỳ 100% người lao động, đo môi trường lao động	Tr.đ	69,6
	Chi nghỉ dưỡng sức, ốm đau, thai sản	Tr.đ	1.272
	Tổ chức hoạt động và tặng quà chị em phụ nữ vào các ngày 8/3 và 20/10	Tr.đ	64
	Tổ chức các hoạt động và tặng quà cho các cháu là con em CBCNV trong Công ty nhân dịp Quốc tế thiếu nhi và Trung thu		232,5
	<i>Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp</i>		
	Kinh tế hội nhập		
	An toàn phòng chống cháy nổ		
	Giao dịch điện tử thương mại		
	Tập huấn an toàn vệ sinh lao động, Luật lao động, dân quân tự vệ...	trđ	104,7
	Tập huấn công tác công đoàn, công tác thanh niên, đảng,...		
6	Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng		
	Tham gia ủng hộ các chương trình từ thiện, phúc lợi xã hội, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai	Trđ	110

Hỗ trợ phát triển nông thôn mới và cơ sở hạ tầng	Trđ	36
Ủng hộ gia đình đoàn viên công đoàn gặp khó khăn	Trđ	48

### 3. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2021-2022

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

Chỉ tiêu	2019-2020	2020-2021	2021-2022		%	
			KH	TH	So với KH	So với 2020-2021
Doanh thu (tr.đ)	375.710	517.900	520.000	657.000	126	126
Trong đó XK (tr.đ)	86.467	144.866		377.454		260
LN sau thuế (tr.đ)	30.116	57.251	≥37.000	106.000	286	185
Nộp ngân sách (tr.đ)	25.173	33.607	26.000 = 100% số phát sinh	38.400	148	114

- Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

+ Niên độ 2021-2022 Công ty gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 bùng phát diễn biến phức tạp nhất là quý I năm 2022. Tuy nhiên, dưới sự điều hành của BLĐ Công ty hoạt động SX-KD luôn được ổn định, tạo được công việc làm cho người lao động, ổn định đời sống cho CB CNV.

+ Đặc biệt, niên độ 2021-2022 là niên độ đã phát huy tốt hiệu quả của công tác cải tiến máy móc thiết bị, Sản lượng tinh bột sắn và giấy đế đều đạt cao nhất từ trước đến nay, chất lượng sản phẩm được nâng lên đặt biệt là chất lượng SP tinh bột sắn, đã mang lại nguồn doanh thu lớn cho công ty, bảo toàn được vốn chủ sở hữu, lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, cũng như lợi ích của cổ đông.



## 2. Tình hình tài chính

- Niên độ 2021-2022 tình hình tài chính của Công ty luôn ổn định, việc bán hàng và thu hồi công nợ được trú trọng. Hoạt động SX-KD luôn ổn định, lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch đề ra.
- Năm 2019 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thay đổi kỳ kế toán Công ty bắt đầu từ 01/10 năm trước và kết thúc vào 30/9 năm sau để phù hợp với tình hình sản xuất thời vụ của các mặt hàng trong Công ty.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- HĐQT có những nghị quyết kịp thời để Ban giám đốc trong việc điều hành mọi hoạt động SX-KD của Công ty đạt hiệu quả cao hơn so với kế hoạch.
- HĐQT xây dựng và triển khai phương án nhân sự có chiều sâu, đặc biệt là công tác cán bộ.
- Đổi mới công tác quản lý chất lượng sản phẩm, lấy khẩu hiệu chung cho toàn Công ty là “Chất lượng, Uy tín, Hiệu quả”.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Ổn định hoạt động SX-KD của các mặt hàng hiện có.
- Nghiên cứu đề xuất một số Dự án mới, sản phẩm mới, để xem xét lựa chọn các Dự án khả thi, để tổ chức triển khai.

## 3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

### 1. Đánh giá chung:

- HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT sau khi kiện toàn. Các thành viên HĐQT theo các nhiệm vụ được phân công, sâu sát, nắm bắt tình hình và có nhiều ý kiến tham mưu, đề xuất với HĐQT trong lĩnh vực mình phụ trách, trao đổi với Chủ tịch HĐQT để thống nhất chỉ đạo Ban Giám đốc.
- HĐQT bám sát mọi diễn biến tình hình trong hoạt động SX-KD của Công ty. Đã tiến hành nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo Ban Giám đốc (BGĐ) thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ giao. Đặc biệt để

34  
T  
T  
NG  
PH  
B  
11-

đạt được các chỉ tiêu trong niên độ 2021-2022, HĐQT đã đồng hành cùng BGD triển khai kế hoạch SX-KD của từng mặt hàng, bám sát diễn biến của thị trường và đề ra nhiều giải pháp tích cực trong quá trình SX-KD của Công ty.

- HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của BGD. Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động với HĐQT và thảo luận bàn bạc đưa ra nhiều giải pháp kịp thời đảm bảo hoạt động SX-KD của Công ty đạt được hiệu quả nhất.

## 2. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị :

- Ổn định và phát triển bền vững Công ty trên cơ sở các mặt hàng hiện có. Nâng cao hiệu quả trong hoạt động SX-KD của Công ty trên cơ sở tiết kiệm chi phí sản xuất.
- Kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với tình hình SX-KD của Công ty, xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo hoạt động của Ban giám đốc Công ty, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.
- Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh Hệ thống Nội quy - Quy chế - Quy định của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động SX-KD.
- Đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CB CNV trong công ty.

## 4. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024

#### **1/ Ông Trương Ngọc Biên – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Giới tính : Nam  
Số CCCD : 035059013839  
Sinh ngày : 15/10/1959

Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 7, đường Tô Hiệu, phường Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 411.300 CP

**2/ Ông Lê Long Giang - Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty.**

Giới tính : Nam  
Số CCCD : 015078000767  
Sinh ngày : 06/02/1978  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Tổ 7, phường Nguyễn Thái Học, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 21.909 CP

**3/ Bà Hoàng Thị Bình - Thành viên Hội đồng quản trị**

Giới tính : Nữ  
Số CMND : 060643727  
Sinh ngày : 20/05/1959  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Tày  
Địa chỉ thường trú : Số 7, đường Tô Hiệu, phường Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Dược sỹ chuyên khoa cấp I- Đại học Dược Hà Nội  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 928.620 CP

**4/ Ông Nguyễn Quốc Trinh - Thành viên Hội đồng quản trị.**

Giới tính : Nam  
Số CCCD : 015060000263  
Sinh ngày : 21/01/1960  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Tổ 13, phường Nguyễn Thái Học, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 378.022 CP

**5/ Ông Nguyễn Xuân Hồng - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.**

Giới tính : Nam  
Số CCCD : 036057040861  
Sinh ngày : 01/01/1957  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Thôn Thượng, Thanh Liệt, Thanh Trì,  
TP Hà Nội  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Trung cấp điện  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 6.581 CP

Trong niên độ 2021-2022 HĐQT đã họp 07 phiên định kỳ và bất thường: Kịp thời xem xét và ra nghị quyết chỉ đạo thực hiện các Phương án, Kế hoạch và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**2. Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024

**- Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Trưởng Ban kiểm soát**

Giới tính : Nữ  
Số CMND : 015186011031  
Sinh ngày : 02/09/1986  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Phường Yên Ninh, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán DN  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : **38.288 CP**

**- Ông Phạm Tú Linh - Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm**

Giới tính : Nam  
Số CMND/CCCD : 015090000978  
Sinh ngày : 15/10/1990  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Tày  
Địa chỉ thường trú : Thôn Lường, xã Đại Lịch, H.Văn Chấn, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : **3.000 CP**

**- Ông Trần Sỹ Lâm - Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách**

Giới tính : Nam





Số CMND : 015065003876  
 Sinh ngày : 12/9/1965  
 Quốc tịch : Việt nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : Phường Hợp Minh, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
 Trình độ văn hóa : 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư thiết bị điện  
 Số cổ phiếu đang nắm giữ : 5.525 CP

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, trong niên độ 2021-2022, Ban kiểm soát đã họp 05 phiên để triển khai nội dung hoạt động, đồng thời kết hợp với nhiệm vụ chuyên môn, hàng tháng đều kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, việc thực hiện chế độ chính sách Nhà nước và Điều lệ tại Công ty.

3. Lợi ích, thù lao, giao dịch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

a - Thù lao

- Thù lao của HĐQT niên độ 2021-2022: Phụ cấp kiêm nhiệm 480 triệu đồng, lương chuyên trách 669,24 triệu đồng, ngoài ra không có các khoản lợi ích và chi khác.
- Thù lao của BKS niên độ 2021-2022: Phụ cấp kiêm nhiệm 60 triệu đồng, lương chuyên trách 667,887 triệu đồng, ngoài ra không có các khoản lợi ích và chi khác.

b- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Trương Ngọc Biên	Chủ tịch HĐQT	255.200	4,87	411.300	5,24	Mua thêm+cổ tức
2	Hoàng Thị Bình	TV.HĐQT, vợ Ô. Biên	619.080	11,82	928.620	11,82	Trả cổ tức bằng CP
3	Trương Thị Hoàng Yến	Con gái Ô. Biên, bà Bình	265.500	5,07	398.250	5,07	Trả cổ tức bằng CP

4	Trương Thị Hoàng Anh	Con gái Ô. Biên, bà Bình	262.992	5,02	394.488	5,02	Trả cổ tức bằng CP
5	Trương Thị Duyên	Em gái Ô. Biên	23.027	0,44	37.540	0,48	Mua thêm+cổ tức
6	Nguyễn Quốc Trinh	TV.HĐQT	242.348	4,63	378.022	4,81	Mua thêm+cổ tức
7	Trần Thị Bích	Vợ ông Trinh	140.425	2,68	210.637	2,68	Trả cổ tức bằng CP
8	Nguyễn Thủy Tiên	Con gái Ô. Trinh	18.974	0,36	28.461	0,36	Trả cổ tức bằng CP
9	Phạm Trung Tâm	Con rể Ô. Trinh	3.000	0,06	4.500	0,06	Trả cổ tức bằng CP
10	Lê Long Giang	TV.HĐQT GD C.Ty	14.606	0,28	21.909	0,28	Trả cổ tức bằng CP
11	Nguyễn Xuân Hồng	TV.HĐQT	1.054	0,02	6.581	0,08	Mua thêm+cổ tức
12	Nguyễn Văn Trữ	Phó GD - C.ty	13.498	0,26	26.547	0,34	Mua thêm+cổ tức
13	Nguyễn Huy Thông	Phó GD - C.ty	26.940	0,51	44.110	0,56	Mua thêm+cổ tức
14	Ngô Thị Hoài	Vợ ông Thông	154		231	0,003	Trả cổ tức bằng CP
15	Nguyễn Thị Thu Hằng	Trưởng Ban KS	25.500	0,49	38.288	0,49	Mua thêm+cổ tức
16	Nguyễn Thăng Thiệu	Chồng bà Hằng	3.000	0,06	4.500	0,06	Trả cổ tức bằng CP
17	Trần Sỹ Lâm	TV Ban KS	3.650	0,07	5.525	0,07	Mua thêm+cổ tức
18	Phạm Tú Linh	TV Ban KS	2.000	0,04	3.000	0,04	Trả cổ tức bằng CP
19	Nguyễn Thanh Sơn	Kế toán trưởng, người CBTT	11.600	0,22	22.500	0,29	Mua thêm+cổ tức
20	Phạm Văn Hiệu	Người Quản trị CT	1.000	0,02	4.000	0,05	Mua thêm+cổ tức

c- Hạn chế và thách thức



- Nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất ngày càng thu hẹp, chưa có vùng nguyên liệu tập trung, đặc biệt cho sản xuất giấy đế (nguyên liệu chủ yếu là cây tre, bương), nguyên liệu sản củ tươi cạnh tranh gay gắt với nhiều đơn vị chế biến trong khu vực.
- Máy móc thiết bị chưa được đổi mới, chủ yếu mang tính thủ công, sử dụng nhiều lao động, khó có khả năng tăng năng suất lao động.
- Thị trường tiêu thụ chủ yếu Trung Quốc, Đài Loan - Trung Quốc, do đó chịu sự cạnh tranh cao.
- Tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19 vẫn phức tạp đặc biệt là chính sách chống dịch của Trung Quốc ảnh hưởng đến thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu, làm ảnh hưởng lớn đến thị trường tiêu thụ các sản phẩm của Công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán độc lập : Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp của Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái tại thời điểm 30/09/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán , chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt, tuân thủ các yêu cầu theo Luật chứng khoán và các thông tư hiện hành. Chi tiết xem tại website: [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

Yên Bái, ngày 19 tháng 11 năm 2022

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trương Ngọc Biên**